

Bản án số: 22/2018/HS-ST
Ngày: 13-3-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Hoàng.
2. Bà Trần Thị Đới.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Huỳnh Như – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Đính - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Đào Văn T, sinh năm 1987, tại Thanh Hóa; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm M, xã H, huyện S, tỉnh T; Chỗ ở hiện nay: Không có nơi ở cố định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Đào Trọng T và bà Trịnh Thị N; có vợ tên Võ Thị Mộng H (đã ly hôn) và có một con; Tiền án, Tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2017 đến nay (có mặt).

Nguyên đơn dân sự: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên dịch vụ bảo vệ K.

Địa chỉ trụ sở: Số 1017, Đường số 16A4, ấp B, xã Đ, huyện H, tỉnh Long An.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Huỳnh Văn T – Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đinh Văn L – Chức vụ: Trợ lý Giám đốc. (Giấy ủy quyền ngày 21/12/2017).

Địa chỉ: Số 325/9G H, Phường B, Quận M, thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng TMCP V.

Địa chỉ (chi nhánh): Số 140 V, Phường H, thành phố A, tỉnh Long An.

Người đại diện hợp pháp: Ông Võ Minh D – Giám đốc Chi nhánh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Tấn P – Giám đốc Phòng giao dịch Cần Đức. (Giấy ủy quyền số 2171/UQ-BIDV.LA ngày 06/3/3018). (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18 giờ ngày 15/12/2017, bị cáo Đào Văn T và bạn mới quen tên N (không rõ lai lịch) gặp nhau tại ấp 5, xã Phạm Văn Hai, Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh rủ T đi trộm cắp tài sản đem bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Bị cáo T đồng ý. Đến 22 giờ 40 phút cùng ngày, bị cáo T điều khiển xe mô tô biển số 52K8-3820 chở N đem theo 01 giỏ xách đựng công cụ phạm tội gồm: 01 cái kiềm màu vàng xanh; 01 cái kiềm màu đỏ đen; 02 chìa khóa vặn bu lông cỡ 19; 01 kiềm cộng lực loại 450mm dài 78cm; 01 cái cưa. Bị cáo T và N đi đến khu công nghiệp Tân Đức thuộc ấp B, xã Đ, huyện H, tỉnh Long An dừng xe tại trước cổng Công ty cổ phần nhôm P (công ty P) nằm trên đường số 5, khu công nghiệp Tân Đức. Bị cáo T đứng ở ngoài cảnh giới, N vào công ty cắt trộm dây điện do Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên dịch vụ bảo vệ K (Công ty bảo vệ K) đang quản lý đem ra 2 lần với 10 đoạn dây điện cáp hạ thế, N tiếp tục vào công ty cắt dây điện, lúc này anh Huỳnh Văn T là bảo vệ công ty K phát hiện truy hô lên: “Trộm, trộm”. Đến 2 giờ 15 phút ngày 16/12/2017, anh T cùng với anh Huỳnh Văn T và Huỳnh Quốc T tìm và bắt giữ được bị cáo Đào Văn T cùng tang vật, riêng N chạy thoát.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 10 đoạn dây điện loại TTT CV250mm 0,6/1KV vỏ màu đen, ruột bằng đồng màu đỏ. Cụ thể như sau: 02 đoạn dài 4,6m; 08 đoạn dài ngắn khác nhau có trọng lượng 23,2kg.

- 01 giỏ xách màu trắng đỏ được may bằng loại bao cám thức ăn chăn nuôi, kích thước (40 x 50)cm.

- 01 cái kiềm màu vàng xanh; 01 cái kiềm màu đỏ đen; 02 chìa khóa vặn bu lông cỡ 19; 01 kiềm cộng lực loại 450mm dài 78cm; 01 cái cưa.

- 01 xe mô tô hiệu Wave màu xanh biển số 52K8-3820, số khung: FG2021117, số máy: 152FMH00006317;

- 01 điện thoại di động (ĐTDĐ) Nokia loại 105, sim số: 01253897918.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 78 ngày 18/12/2017 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự huyện Đức Hòa kết luận: 02 đoạn dài 4,6m; 08 đoạn

dài ngắn khác nhau có trọng lượng 23,2kg có giá trị tổng cộng là 4.659.238đồng.

Ngày 21/12/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trao trả tài sản cho ông Đinh Văn L (được Công ty bảo vệ K ủy quyền tham gia tố tụng với tư cách là nguyên đơn dân sự) các tài sản gồm: 02 đoạn dài 4,6m; 08 đoạn dài ngắn khác nhau có trọng lượng 23,2kg nhưng không thể tiếp tục sử dụng được nữa. Ông L nhận lại tài sản và yêu cầu bị cáo Đào Văn T bồi thường trách nhiệm dân sự với số tiền 8.260.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 23/QĐ-KSĐT ngày 12 tháng 02 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An truy tố bị cáo Đào Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm xã hội của hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo Đào Văn T gây ra; đồng thời căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đào Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Đào Văn T mức hình phạt từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Đồng thời đề nghị áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- Về tang vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các tang vật bị cáo T sử dụng làm công cụ phạm tội gồm: 01 cái kiềm cộng lực màu xanh; 01 cái kiềm màu đỏ đen hiệu Meinfa; 02 chìa khóa vặn bù lon hiệu Diamond Brand kích cỡ 19; 01 kiềm cộng lực loại 450mm dài 78cm; 01 cái cửa hiệu Chan long made in Taiwan, 01 giỏ xách màu trắng kích thước 40x50cm.

Tịch thu sung công quỹ 01 xe mô tô hiệu Wave màu xanh biển số 52K8-3820, số khung: FG2021117, số máy: 152FMH00006317;

Đối với 01 ĐTDĐ Nokia 105, sim số: 01253897918 là tài sản hợp pháp của bị cáo T không dùng vào việc phạm tội, bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước đối với ĐTDĐ Nokia 105, tịch thu tiêu hủy đối với sim số 01253897918.

- Về trách nhiệm dân sự: Công ty bảo vệ K yêu cầu bị cáo T bồi thường số tiền 8.260.000 đồng, bị cáo đồng ý nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự thỏa thuận này, buộc bị cáo Đào Văn T bồi thường cho Công ty bảo vệ K số tiền 8.260.000đồng.

Tại phiên tòa bị cáo Đào Văn T hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa truy tố, không đưa ra chứng cứ nào minh oan chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Ông Đinh Văn L - đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn dân sự Công ty bảo vệ K trình bày: Vào ngày 15/12/2017, công ty đang quản lý tài sản tại Công

ty P thì bị kẻ trộm đột nhập vào trộm tài sản gồm 10 đoạn dây điện loại TTT CV250mm 0,6/1KV vỏ màu đen, ruột bằng đồng màu đỏ; cụ thể: 02 đoạn dài 4,6m; 08 đoạn dài ngắn khác nhau có trọng lượng 23,2kg. Ngày 21/12/2017, ông đại diện cho công ty đã nhận lại tài sản do Cơ quan cảnh sát điều tra trao trả nhưng hiện nay không còn giá trị sử dụng. Tại phiên tòa, sau khi Kiểm sát viên phát biểu quan điểm luận tội, ông đại diện cho công ty bảo vệ K không tiếp tục yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 8.260.000đồng, đồng thời mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Tấn P đại diện theo ủy quyền Ngân hàng TMCP V (B) trình bày: Công ty P thế chấp tài sản của công ty vay tiền tại Ngân hàng B - Chi nhánh Long An. Theo bản án phúc thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Long An thì Công ty P có nghĩa vụ trả tiền vay và giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa phát mãi tài sản. Ngày 28/6/2016, Chi cục Thi hành án kê biên toàn bộ tài sản của công ty P và giao cho Ngân hàng quản lý chờ phát mãi. Ngày 28/12/2016, Ngân hàng ký hợp đồng với công ty bảo vệ K là bảo vệ và trông giữ toàn bộ tài sản cho đến ngày phát mãi xong. Thời điểm tài sản bị mất, tài sản thuộc quyền quản lý của công ty bảo vệ K và công ty bảo vệ K đã khắc phục lại toàn bộ tài sản cho Ngân hàng như ban đầu. Nay ông đại diện cho Ngân hàng không yêu cầu gì khác.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Đào Văn T trước Tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang vào lúc 2 giờ 15 phút ngày 16 tháng 12 năm 2017, phù hợp với lời khai của nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng với bản kết luận về định giá tài sản số 78/KL.ĐGTS ngày 18/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Đức Hòa và phù hợp với nội dung bản cáo trạng. Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đào Văn T do lười lao động, muốn kiếm tiền tiêu xài cá nhân nên vào ngày 16/12/2017, tại Công ty P thuộc ấp B2, xã Đ, huyện H, Long An, bị cáo Đào Văn T và N (không rõ lai lịch) đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là dây điện loại TTTCV 250mm 0,6/1KV có giá trị

4.659.000đồng do công ty bảo vệ K đang quản lý nhằm mục đích đem bán lấy tiền chia nhau tiêu xài nhưng bị cáo Đào Văn T bị bắt quả tang cùng tang vật, còn Nghĩa chạy thoát.

Trên cơ sở đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Đào Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999. Theo Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp quy định hình phạt nhẹ hơn, do đó căn cứ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/06/2017 của Quốc hội về việc áp dụng Bộ luật Hình sự năm 2015; hành vi phạm tội của bị cáo Đào Văn T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Đào Văn T với tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản mà bị cáo T gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi này đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, quyền này được pháp luật hình sự bảo vệ, nếu người nào cố tình xâm hại thì sẽ bị pháp luật trừng phạt. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm hại trực tiếp đến tài sản đang thuộc trách nhiệm quản lý của Công ty bảo vệ K, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của bị cáo gây ra là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi trái pháp luật của bị cáo cần xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự, do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng để có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Xét về nhân thân, bị cáo T có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tại phiên tòa, nguyên đơn dân sự có đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên khi áp dụng hình phạt cho bị cáo có xem xét giảm nhẹ một phần. Xét theo lời đề nghị của Kiểm sát viên áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Đào Văn T là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5]. Đối với người tên N là đồng phạm với bị cáo về hành vi “Trộm cắp tài sản” nhưng hiện nay không rõ nhân thân lai lịch, Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để khởi tố, đã tách ra tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau nên không đề cập.

[6]. Về tang vật chứng:

Các dụng cụ bị cáo T sử dụng làm công cụ phạm tội gồm: 01 cái kiềm cộng lực màu xanh; 01 cái kiềm màu đỏ đen hiệu Meinfa; 02 chìa khóa vạn năng lon hiệu Diamond Brand kích cỡ 19; 01 kiềm cộng lực loại 450mm dài 78cm; 01 cái

cửa hiệu Chan long made in Tauwan, 01 giỏ xách màu trắng kích thước 40x50cm nên cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 xe mô tô hiệu Wave màu xanh biển số 52K8-3820, số khung: FG2021117, số máy: 152FMH00006317 là tài sản hợp pháp của bị cáo T, dùng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước;

Đối với 01 ĐTDĐ Nokia 105, sim số: 01253897918 là tài sản hợp pháp của bị cáo T, không sử dụng vào việc phạm tội nhưng tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu nhận lại nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước đối với ĐTDĐ Nokia 105, tịch thu tiêu hủy đối với sim số 01253897918;

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, công ty bảo vệ K không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[8]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đào Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/06/2017 của Quốc hội về việc áp dụng Bộ luật Hình sự năm 2015;

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Đào Văn T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam bị cáo Đào Văn T 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 13/3/2018) để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Về tang vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cây kiếm cộng lực màu xanh không nhãn hiệu; 01 cái kiếm màu đỏ đen hiệu Meinfa; 02 chìa khóa vặn bulon hiệu Diamond Brand kích cỡ 19; 01 kiếm cộng lực loại 450mm dài 78cm; 01 cái cửa hiệu Chan long made in Tauwan; 01 giỏ xách màu trắng kích thước 40x50cm; sim số: 01253897918.

- Tịch thu sung công quỹ: 01 xe mô tô loại xe Wave màu xanh biển kiểm soát 52K8-3820, số khung: FG2021117, số máy: 152FMH00006317; 01 ĐTDĐ hiệu Nokia 105.

Tang vật trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/02/2018.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án buộc bị cáo Đào Văn T nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án này là sơ thẩm bị cáo, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Công an huyện Đức Hòa;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Thị Kim Thanh

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Hoàng – Trần Thị Đổi

Trần Thị Kim Thanh

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Hoàng – Trần Thị Đới

Trần Thị Kim Thanh

